

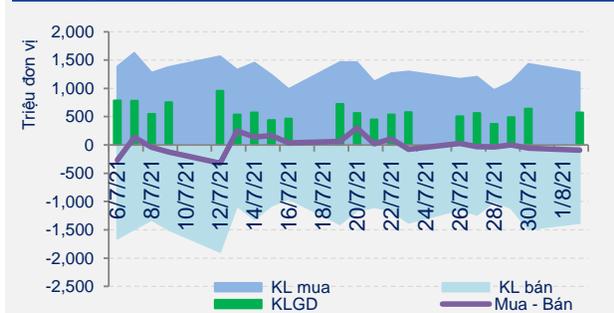
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 2/8/2021

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,314.22	314.93
% Thay đổi	↑ 0.32%	↑ 0.03%
KLGD (CP)	572,673,256	107,657,148
GTGD (tỷ đồng)	18,548.01	2,603.25
Tổng cung (CP)	1,380,373,900	182,914,900
Tổng cầu (CP)	1,285,843,200	150,631,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	-	1,515,609
KL mua (CP)	-	1,393,240
GT mua (tỷ đồng)	-	56.11
GT bán (tỷ đồng)	-	51.47
GT ròng (tỷ đồng)	-	4.64

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.87%	22.5	3.8	2.8%
Công nghiệp	↑ 0.51%	18.1	2.6	7.6%
Dầu khí	↑ 0.46%	16.3	1.9	2.1%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 3.07%	-	8.8	4.6%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.33%	16.3	2.4	0.3%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.21%	19.8	4.0	7.4%
Ngân hàng	↓ -0.44%	11.7	2.4	24.6%
Nguyên vật liệu	↑ 0.36%	11.6	2.5	19.6%
Tài chính	↑ 0.17%	17.4	3.3	29.0%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 3.20%	14.5	2.5	2.0%
VN - Index	↑ 0.32%	16.1	3.1	
HNX - Index	↑ 0.03%	16.7	3.8	

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng điểm nhẹ trong phiên giao dịch đầu tuần với thanh khoản giảm nhẹ. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 4,17 điểm (+0,32%) lên 1.314,22 điểm; HNX-Index tăng 0,08 điểm (+0,03%) lên 314,93 điểm. Khối lượng khớp lệnh trên hai sàn suy giảm so với phiên trước đó nhưng vẫn cao hơn mức trung bình 20 phiên với 581 triệu cổ phiếu tương ứng với giá trị khớp lệnh đạt 20.729 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 339 mã tăng, 101 mã tham chiếu, 270 mã giảm. Thị trường giảm nhẹ vào đầu phiên nhưng tăng trở lại sau đó nhờ lực cầu gia tăng; tuy nhiên, áp lực bán về cuối phiên khiến tăng bị thu hẹp khá nhiều. Nhóm ngân hàng chịu áp lực bán và phần lớn đều đóng cửa trong sắc đỏ với các cổ phiếu như CTG (-1,9%), STB (-2%), TCB (-0,6%), VPB (-1%), MBB (-0,3%), ACB (-1,7%), SHB (-1,8%), TPB (-1,6%), MSB (-1,7%), LPB (-2%)... tạo áp lực lên thị trường chung. Chiều ngược lại, vẫn còn khá nhiều cổ phiếu trụ cột tăng giá giúp cho thị trường kết phiên trong sắc xanh, có thể kể đến như GAS (+4,4%), BID (+3,5%), MWG (+3,5%), BVH (+2,3%), VJC (+2,2%), FPT (+1,7%), MSN (+1,6%)... Các nhóm cổ phiếu cũng như các cổ phiếu trong cùng nhóm có sự phân hoá trong phiên hôm nay khiến cho khả năng tìm kiếm lợi nhuận trở nên khó khăn hơn.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index có phiên tăng điểm thứ sáu liên tiếp với mức tăng nhẹ (+0,32%) sau khi chịu áp lực bán mạnh từ khoảng 14h trở đi. Thanh khoản phiên hôm nay tuy giảm nhẹ so với phiên cuối tuần trước nhưng vẫn cao hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy dòng tiền có sự quay trở lại thị trường. Khối ngoại mua ròng khoảng 300 tỷ đồng trên hai sàn là một điểm tích cực. Tuy nhiên, trên góc nhìn kỹ thuật, VN-Index đã tiến vào target của sóng hồi phục nên những rung lắc có thể tiếp tục diễn ra trong phiên tới. Theo đó, trong phiên giao dịch tiếp theo 3/8, thị trường có thể sẽ rung lắc và giằng co với biên độ trong khoảng 1.300-1.325 điểm (fibonacci retracement 31,8%-50% sóng điều chỉnh a). Nhà đầu tư đã bắt đáy với tỷ trọng cổ phiếu ở mức trung bình trong phiên 19/7 khi thị trường điều chỉnh về quanh ngưỡng hỗ trợ 1.260 điểm và đã chốt lời dần trong phiên cuối tuần trước và phiên đầu tuần này nên tiếp tục theo dõi thị trường và có thể tiếp tục bán ra trong các nhịp tăng điểm trong phiên.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

2/8/2021

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm nhẹ vào đầu phiên, với mức thấp nhất trong phiên tại 1.304,49 điểm. Nhưng ngay sau đó, cầu gia tăng mạnh giúp chỉ số lấy lại sắc xanh, với mức cao nhất trong phiên tại 1.322,35 điểm. Về cuối phiên, lực bán gia tăng khiến mức tăng bị thu hẹp. Kết phiên, VN-Index tăng 4,17 điểm (+0,32%) lên 1.314,22 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: GAS tăng 3.900 đồng, BID tăng 1.450 đồng, MWG tăng 5.800 đồng. Ở chiều ngược lại, VCB giảm 1.000 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm vào đầu phiên, với mức thấp nhất trong phiên tại 314,06 điểm. Sau đó, lực cầu gia tăng giúp chỉ số lấy lại sắc xanh, với mức cao nhất trong phiên tại 317,7 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,08 điểm (+0,03%) lên 314,93 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: NVB tăng 2.200 đồng, VCS tăng 3.600 đồng, THD tăng 300 đồng. Ở chiều ngược lại, SHB giảm 200 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 296,85 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 7,8 triệu cổ phiếu. SSI là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 111,7 tỷ đồng tương ứng với 2 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 70,2 tỷ đồng tương ứng với 1,5 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VNM là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 42 tỷ đồng tương ứng với 486 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 4,49 tỷ đồng. VND là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 48 tỷ đồng tương ứng với 1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là BVS với 2,7 tỷ đồng tương ứng với 95 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 19,7 tỷ đồng tương ứng với 163 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

PMI tháng 7 đạt 45.1 điểm, các điều kiện kinh doanh giảm đáng kể tháng thứ hai liên tiếp

Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (Purchasing Managers' Index - PMI) ngành sản xuất Việt Nam tăng từ 44.1 điểm của tháng 6 lên 45.1 điểm trong tháng 7. Tuy nhiên, số liệu lần này cho thấy các điều kiện kinh doanh của lĩnh vực sản xuất suy giảm đáng kể tháng thứ hai liên tiếp.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng nhẹ trong phiên giao dịch đầu tuần với thanh khoản suy giảm so với phiên trước đó nhưng vẫn cao hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy dòng tiền có sự quay trở lại thị trường nhưng áp lực chốt lời trong phiên chiều cũng là khá mạnh.

Góc nhìn về phân tích kỹ thuật là lý thuyết sóng Elliott với việc sóng tăng 5 (từ 1.000 điểm lên 1.420 điểm) đã kết thúc khi đạt đến độ dài của sóng tăng 3 (từ 780 điểm lên 1.200 điểm) với mức tăng cùng là 420 điểm.

Và với việc thị trường giảm mạnh trong phiên 6/7 qua đó xuyên thủng hỗ trợ ngắn hạn quanh MA20 ngày với thanh khoản cao hơn trung bình 20 phiên thì thị trường đã xác nhận bước sang sóng điều chỉnh a với target của sóng a quanh ngưỡng 1.210 điểm (fibonacci retracement 50% sóng tăng 5).

Thực tế là VN-Index đã chạm đến ngưỡng 1.225 điểm trong phiên 20/7 rồi hồi phục từ đây. Với diễn biến này, có thể tạm coi sóng điều chỉnh a đã kết thúc và hiện tại đang là sóng hồi b với target đợt này trong khoảng 1.300-1.325 điểm (fibonacci retracement 31,8%-50% sóng điều chỉnh a).

Hiện tại, chỉ số VN-Index đang giao dịch trong target của sóng hồi b nên những rung lắc có thể tiếp tục diễn ra trong các phiên tiếp theo.

Theo đó, trong phiên giao dịch tiếp theo 3/8, thị trường có thể sẽ rung lắc và giằng co với biên độ trong khoảng 1.300-1.325 điểm (fibonacci retracement 31,8%-50% sóng điều chỉnh a).



TIN TRONG NƯỚC

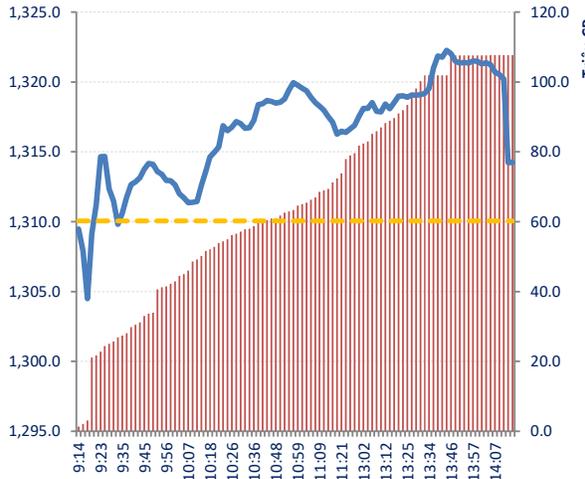
Giá vàng trong nước đi ngang	Tại thời điểm 16h, giá vàng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý Doji niêm yết ở mức giá: 56,45 - 57,9 triệu đồng/lượng, không đổi ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với sáng nay.
Tỷ giá trung tâm không đổi	Ngày 2/8, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) công bố tỷ giá trung tâm ở mức 23.180 VND/USD, giữ nguyên như mức niêm yết cuối tuần qua.

TIN QUỐC TẾ

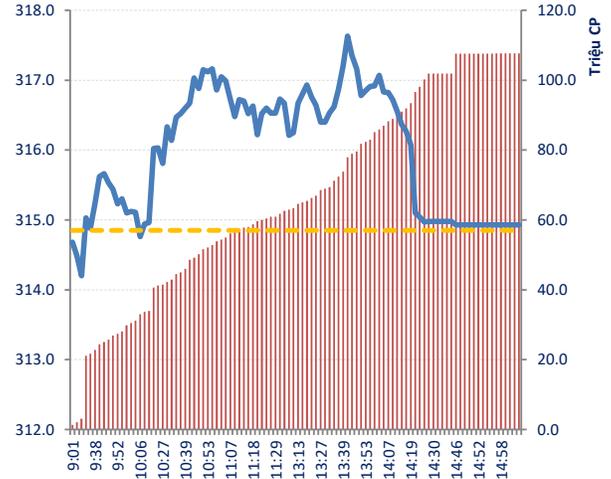
Giá vàng thế giới giảm	Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới giảm 6,15 USD/ounce tương ứng với 0,34% xuống 1.811,05 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm	Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,205 điểm tương ứng 0,22% xuống 91,983 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1888 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3916 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,6 JPY.
Giá dầu thế giới giảm	Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,92 USD/thùng tương ứng với 1,24% xuống 73,03 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ giảm điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 30/7, Dow Jones giảm 149,06 điểm tương đương 0,42% xuống 34.935,47 điểm. Nasdaq giảm 105,59 điểm tương đương 0,71% xuống 14.672,68 điểm. Nasdaq Composite giảm 23,89 điểm tương đương 0,54% xuống 4.395,26 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



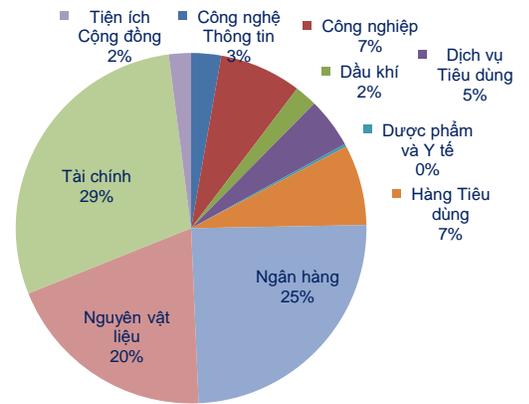
KLGD và HNX-Index trong phiên



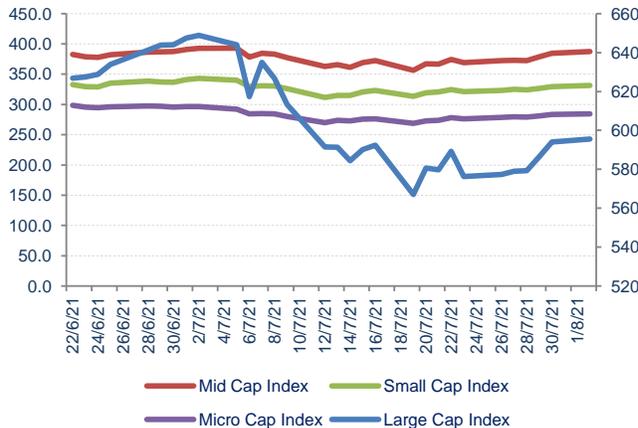
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



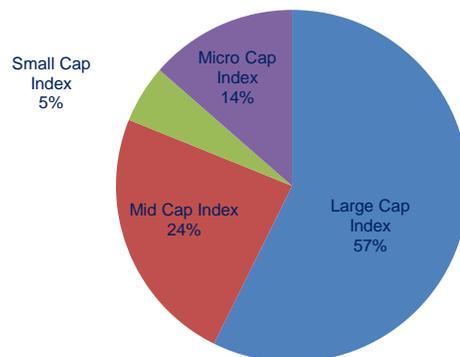
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	STB	4,221,200	E1VFN30	1,727,300
2	SSI	3,254,700	VRE	1,223,500
3	CTG	2,582,600	DCM	1,183,600
4	MBB	2,140,200	FUEVFNND	637,300
5	HSG	851,900	VNM	484,000

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VND	1,041,210	SHB	494,300
2	BVS	95,200	CVN	206,900
3	CEO	30,700	TVB	201,270
4	BSI	23,700	NTP	174,400
5	PVS	15,000	VCS	163,409

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
CTG	34.40	33.75	↓ -1.89%	24,164,600
STB	29.90	29.50	↓ -1.34%	23,867,300
HPG	47.30	47.20	↓ -0.21%	23,203,800
FLC	11.15	10.90	↓ -2.24%	20,552,700
HSG	37.30	37.25	↓ -0.13%	15,151,300

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	27.80	27.30	↓ -1.80%	10,372,961
VND	46.10	46.00	↓ -0.22%	9,274,100
PVS	24.80	24.90	↑ 0.40%	8,323,756
SHS	42.20	41.90	↓ -0.71%	7,501,478
NVB	22.50	24.70	↑ 9.78%	5,803,876

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VNL	18.60	19.90	1.30	↑ 6.99%
VOS	7.77	8.31	0.54	↑ 6.95%
CMG	42.45	45.40	2.95	↑ 6.95%
BFC	28.15	30.10	1.95	↑ 6.93%
BCG	12.30	13.15	0.85	↑ 6.91%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TJC	11.00	12.10	1.10	↑ 10.00%
NBW	19.00	20.90	1.90	↑ 10.00%
GDW	21.10	23.20	2.10	↑ 9.95%
BED	36.20	39.80	3.60	↑ 9.94%
HDA	19.20	21.10	1.90	↑ 9.90%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SMA	9.77	9.09	-0.68	↓ -6.96%
SVC	71.90	67.00	-4.90	↓ -6.82%
FUCVREIT	11.45	10.70	-0.75	↓ -6.55%
PSH	19.95	18.65	-1.30	↓ -6.52%
TPC	9.29	8.70	-0.59	↓ -6.35%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LM7	5.00	4.50	-0.50	↓ -10.00%
VC6	8.30	7.50	-0.80	↓ -9.64%
VDL	23.90	21.60	-2.30	↓ -9.62%
GMX	23.90	21.70	-2.20	↓ -9.21%
L43	4.50	4.10	-0.40	↓ -8.89%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
CTG	24,164,600	20.8%	3,689	9.3	1.4
STB	23,867,300	3250.0%	1,495	20.0	1.9
HPG	23,203,800	39.5%	5,614	8.4	2.9
FLC	20,552,700	11.2%	1,748	6.4	0.8
HSG	15,151,300	47.6%	7,693	4.8	1.9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	10,372,961	15.4%	2,007	13.9	2.0
VND	9,274,100	29.7%	4,775	9.7	2.3
PVS	8,323,756	4.4%	1,212	20.5	0.9
SHS	7,501,478	30.8%	4,721	8.9	2.0
NVB	5,803,876	1.9%	205	109.7	2.1

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VNL	↑ 7.0%	12.9%	3,210	5.8	0.7
VOS	↑ 6.9%	26.7%	1,095	7.1	1.5
CMG	↑ 6.9%	7.6%	1,769	24.0	1.8
BFC	↑ 6.9%	15.4%	3,264	8.6	1.3
BCG	↑ 6.9%	11.2%	2,235	5.5	0.5

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TJC	↑ 10.0%	7.1%	795	13.8	0.9
NBW	↑ 10.0%	10.8%	1,641	11.6	1.3
GDW	↑ 10.0%	14.8%	2,572	8.2	1.2
BED	↑ 9.9%	15.2%	2,052	17.6	2.6
HDA	↑ 9.9%	4.1%	686	28.0	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	4,221,200	9.4%	1,495	20.0	1.9
SSI	3,254,700	16.5%	2,834	19.3	3.1
CTG	2,582,600	20.8%	3,689	9.3	1.4
MBB	2,140,200	20.1%	2,772	10.4	2.0
HSG	851,900	47.6%	7,693	4.8	1.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	1,041,210	29.7%	4,775	9.7	2.3
BVS	95,200	11.6%	3,036	9.4	1.1
CEO	30,700	-2.7%	(363)	-	0.6
BSI	23,700	16.9%	2,051	10.6	1.7
PVS	15,000	4.4%	1,212	20.5	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	363,470	22.1%	5,708	17.2	3.6
VIC	362,597	4.4%	1,727	62.1	2.5
VHM	356,254	36.6%	10,089	10.7	3.6
HPG	211,569	39.5%	5,614	8.4	2.9
VNM	179,945	33.1%	5,222	16.5	5.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
THD	73,115	34.1%	6,585	31.7	12.8
SHB	53,530	15.4%	2,007	13.9	2.0
VND	19,778	29.7%	4,775	9.7	2.3
VCS	18,992	42.1%	10,726	11.1	4.5
BAB	16,437	7.8%	931	24.9	1.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CTS	2.53	19.5%	2,677	8.1	1.5
IJC	2.42	25.8%	3,957	6.4	1.7
RIC	2.34	-9.3%	(1,030)	-	1.6
ABS	2.18	7.7%	896	22.8	1.8
FTS	2.17	22.7%	3,598	9.8	2.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
WSS	2.44	-0.5%	(45)	-	0.7
SPI	2.39	-11.2%	(1,049)	-	1.6
PSI	2.29	1.8%	183	46.5	0.8
APS	2.27	23.9%	2,324	4.9	1.0
ART	2.26	2.3%	270	31.9	0.8



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Tổ trưởng: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
